TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 02/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa
- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Văn Ơn

+ Ông Bùi Văn Thiệu

- Thư ký ghi biên bản phiên toà bà: Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà ông Nguyễn Công Dương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 02/8/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Bảo D, sinh ngày 27/7/1987; tại: thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi cư trú: xóm Trung Sơn, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông. Con ông: Bùi Văn Chu, sinh năm 1966 (Đã chết) và bà Trần Thị Nguyệt, sinh năm 1964 (Đã chết); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bị cáo có 04 tiền án:

- Ngày 29/7/2005 bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Ngày 13/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình sử phạt 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Ngày 20/01/2010 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Ngày 28/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình sử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2019, tạm giam từ ngày 28/3/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, nay trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Vũ Đình Q. Vắng mặt.

+ Hoàng Văn C. Vắng mặt.

+ Bùi Thị L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 19/3/2019, Bùi Bảo D, sinh năm 1987, trú tại xóm Trung Sơn, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đi xe buýt từ thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đến khu vực cầu Cứng thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Dũng gặp một người đàn ông không quen biết tên tuổi, địa chỉ rồi mua 01 (một) gói nilon, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Mua được ma túy Dũng đi xe buýt về thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn. Đến hồi 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi Dũng đang đi bộ tại đoạn đường thuộc địa phận phố Nghĩa Dân, thị trấn Vụ Bản, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn và Công an thị trấn Vụ Bản phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Bùi Bảo D về trụ sở làm việc.

Ngày 20/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 44, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định chất bột màu trắng thu giữ trên người Bùi Bảo D. Tại bản kết luận giám định số 57/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 26/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Bảo D gửi giám định có trọng lượng 0,19g *(không phẩy mười chín gam)* là chất ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Bảo D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hiện toàn bộ vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Lạc Sơn để chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 19/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Bảo D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Bảo D từ 05 đến 06 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo do không có tính khả thi.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được lưu giữ trong phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình

Đối với người đàn ông đã bán heroin cho Bùi Bảo D vào ngày 19/3/2019 tại khu vực cầu Cứng, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu và đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đủ căn cứ để xác định đối tượng này đề nghị HĐXX không đề cập xem xét.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Bảo D có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang

ngày 19/3/2019; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 57/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 19/3/2019, bị cáo Bùi Bảo D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,19 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ. Bùi Bảo D là người có năng lực trách nhiệm hình sự,thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Bảo D phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Bảo D về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo D đã tàng trữ 0,19 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây nghiện làm hại cho sức khỏe, bị cáo nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra.

[4]. Về nhân thân: Ngày 25/01/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5]. Về tình tiết tăng nặng định khung: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đừng có 04 tiền án nên căn cứ khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự 2015 xác định hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét về nhân thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sinh ra và lớn lên làm ăn tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7]. Về mức hình phạt: HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để dăn đe giáo dục đối với bị cáo và để bị cáo có thời gian cai nghiện, dứt bỏ chất ma túy trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phạt bị cáo ở mức khởi

điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...*", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Bảo D tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ được của bị cáo Bùi Bảo D là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12]. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b, khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Bảo D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Bùi Bảo D 05 (Năm) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Bùi Bảo D.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2019 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Bảo D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Bùi Bảo D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
- *Công an huyện Lạc Sơn;*
- *Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;*
- *Sở tư pháp;*
- *UBND xã Ngọc Sơn;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ + án văn.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
1. Bùi Văn Ơn	**2. Bùi Văn Thiệu**	**Nguyễn Thị Thanh Hoa**